

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẮK  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2021/HS-ST**  
Ngày 29/11/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Văn Công Cường.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại Hội trường phòng xử án A, trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Thị Bích T**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1974, tại tỉnh Bình Định;

Nơi cư trú: Buôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Q và bà Nguyễn Thị M (đều đã chết); bị cáo có chồng là Phạm Văn M, sinh năm 1973 và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06/QĐ-XPHC ngày 03/02/2021 bị Công an huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 7.500.000 đồng về hành vi dùng nhà bếp chứa đánh bạc trái phép;

Nhân thân: Còn nhỏ ở với bố mẹ và đi học hết lớp 5/12 thì nghỉ học, lớn lên phụ giúp gia đình làm nông, đến năm 1986 sinh sống và làm việc cho đến nay tại buôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Vào ngày 03/02/2021 bị Công an huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk xử phạt hành chính về hành vi dùng nhà bếp chứa đánh bạc trái phép. Ngày 27/10/2021 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk khởi tố bị can về tội “Đánh bạc” và hiện nay đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

**2. Nguyễn Tấn T** (tên thường gọi khác: Tr), sinh ngày 05 tháng 10 năm 1981, tại tỉnh Bình Định;

Nơi cư trú: Buôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tấn L, sinh năm

1951 (đã chết) và bà Trần Thị H, sinh năm 1949; bị cáo có vợ là Văn Thị H, sinh năm 1981 và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC ngày 03/02/2021 bị Công an huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc;

Nhân thân: Còn nhỏ ở với bố mẹ và đi học hết lớp 6/12 thì nghỉ học, lớn lên phụ giúp gia đình làm nông, đến năm 1983 sinh sống và làm việc cho đến nay tại buôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Vào ngày 03/02/2021 bị Công an huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Ngày 27/10/2021 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk khởi tố bị can về tội “Đánh bạc” và hiện nay đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Công Đ, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Buôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đắk Lắk, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Ông Phạm Văn M, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Buôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Buôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

2. Ông Bùi Xuân B, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Buôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 26/5/2021, Nguyễn Thị Bích T đang bán hàng ở nhà tại buôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Đắk Lắk thì Nguyễn Tấn T trú cùng buôn đến nhà chơi. Cả hai ngồi nói chuyện được một lúc thì có thêm Nguyễn Thị Bích L và Nguyễn Công Đ cũng đi đến quán của T ngồi nói chuyện. Tại đây, trong quá trình ngồi nói chuyện, uống nước, cả bốn người nảy sinh ý định và cùng rủ nhau chơi đánh bài được thua bằng tiền, dưới hình thức tiến lên. Lúc này, T, Thân, Đ và L đi xuống căn phòng bếp của gia đình T lấy 01 chiếc chiếu cói có kích thước (2 x 1,6m) trải ra nền nhà và sử dụng bộ bài tây loại 52 lá có sẵn tại nhà T để chơi. Các đối tượng thống nhất cách thức tính thắng thua như sau: Người về nhất, được người về thứ tư trả số tiền thua 20.000 đồng, người về nhì được người về thứ ba trả số tiền thua 10.000 đồng. Khi bắt đầu tham gia đánh bạc, T sử dụng số tiền 700.000 đồng, T mang theo tiền và sử dụng số tiền 420.000 đồng, L và Đ mỗi

người mang theo và sử dụng số tiền 400.000 đồng để tham gia đánh bạc. Trong lúc các đối tượng đang ngồi chơi, thì Phạm Văn M (là chồng của Nguyễn Thị Bích T) về nhà, thấy các đối tượng đang ngồi đánh bài thì ngồi xem. Một lúc sau, có thêm Bùi Xuân B cũng đến ngồi xem, lúc này, ông M đứng dậy và đi làm mồi để nhậu. Đến khoảng 15 giờ 45 cùng ngày, khi các đối tượng T, T, L và Đ đang thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền thì bị Công an xã Y phát hiện, lập biên bản vi phạm quả tang, thu giữ số tiền 1.920.000 đồng trên chiếu bạc, 01 chiếc chiếu cói kích thước (2 x 1,6m), 03 bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng.

Ngày 09/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lắc đã ra Quyết định số 35/QĐ-HS trưng cầu Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện L giám định đối với số tiền 1.920.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc là tiền thật, giả. Tại Kết luận giám định số 02/KLGD ngày 12/7/2021, Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện L kết luận tổng số tiền 1.920.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc là tiền thật.

Ngày 22/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lắc yêu cầu định giá tài sản số 18/CSĐT yêu cầu định giá căn phòng bếp là địa điểm sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc. Tại Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 11/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Lắc kết luận: Tổng giá trị còn lại của tài sản (căn phòng bếp) là 9.220.000 đồng.

Hành vi tham gia đánh bạc dưới hình thức chơi tiến lên được thua bằng tiền của Nguyễn Tấn T và Nguyễn Thị Bích T bị bắt quả tang vào chiều ngày 26/5/2021, thu giữ trên chiếu bạc tổng số tiền 1.920.000 đồng chưa đủ định lượng để cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 nhưng về nhân thân Nguyễn Tấn T đã có tiền sự về hành vi đánh bạc và Nguyễn Thị Bích T đã có tiền sự về hành vi dùng nhà bếp chứa đánh bạc nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện Lắc tiến hành thu giữ các vật chứng, gồm:

- 1.920.000 đồng (một triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng) thu giữ tại chiếu bạc (hiện đang ký gửi tại Kho bạc nhà nước huyện L). Quá trình điều tra, xác định đây là số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

- 03 (ba) bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng, 01 (một) chiếu cói kích thước (2x1,6) m. Quá trình điều tra xác định, đây là công cụ mà các bị cáo đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Đối với căn phòng bếp có diện tích (4,9x3,8), tổng diện tích 18,62m<sup>2</sup>, chiều cao 2,9m, tường xây bằng gạch trát vữa xi măng, nền được lát bằng xi măng, mái lợp tôn xây dựng từ năm 2012, giá trị còn lại theo kết quả định giá tài sản là 9.220.000 đồng là tài sản mà bị cáo Nguyễn Thị Bích T đã dùng làm địa điểm đánh bạc. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung của vợ chồng ông Phạm Văn M và bị cáo Nguyễn Thị Bích T.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo Nguyễn Thị Bích T và Nguyễn Tấn T đã khai nhận về hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng,

người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 03/QĐ-VKS ngày 19/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắc truy tố các bị cáo T và T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát đã truy tố và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo là đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Chủ tọa phiên tòa:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Bích T và Nguyễn Tấn T phạm tội: “Đánh bạc”.

- Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích T mức án từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T mức án từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích T và Nguyễn Tấn T mỗi bị cáo 15.000.000 đồng (mười lăm) đến 20.000.000 đồng (hai mươi) triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Về việc khấu trừ thu nhập: Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Thị Bích T và Nguyễn Tấn T vì lý do là lao động phổ thông; nghề nghiệp làm nông có mức thu nhập không ổn định; cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng, 01 (một) chiếc còi kích thước (2x1,6) m.

Đối với số tiền 1.920.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc trái phép nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Các vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 11 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lắc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Đắk Lắk).

Tịch thu  $\frac{1}{2}$  giá trị tài sản tương ứng với số tiền 4.610.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước và trả lại  $\frac{1}{2}$  giá trị tài sản tương ứng với số tiền 4.610.000 đồng cho anh Phạm Văn M của căn phòng bếp có diện tích (4,9x3,8), tổng diện tích 18,62m<sup>2</sup>, chiều cao 2,9m, tường xây bằng gạch trát vữa xi măng, nền được lát bằng xi măng, mái lợp tôn xây dựng từ năm 2012 mà bị cáo Nguyễn Thị Bích T đã dùng làm địa điểm đánh bạc.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo xin Chủ tọa phiên tòa giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 26/5/2021, tại căn phòng bếp của gia đình vợ chồng bị cáo Nguyễn Thị Bích T và ông Phạm Văn M thuộc buôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Đắk Lắk bị cáo Nguyễn Thị Bích T và Nguyễn Tấn T cùng các đối tượng Nguyễn Thị Bích L và Nguyễn Công Đ tham gia đánh bạc được thua bằng tiền Việt Nam đồng thì bị Công an xã Y, huyện L bắt quả tang và thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.920.000 đồng. Các bị cáo Nguyễn Thị Bích T và Nguyễn Tấn T trước đó vào tháng 02/2021 đã bị Công an xã Y xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Tấn T về hành vi đánh bạc và Nguyễn Thị Bích T về hành vi dùng nhà bếp chứa đánh bạc nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Như vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Bích T và Nguyễn Tấn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp luật.

### **Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:**

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

[2] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo đã lớn tuổi có đủ khả năng nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức bị pháp luật nghiêm cấm, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định, bản thân các bị cáo trước đó cũng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này nên lẽ ra phải gương mẫu chấp hành thì lại tiếp tục cố ý thực hiện hành vi đánh bạc, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo, đồng thời tiếp tục phòng ngừa chung trong đời sống xã hội về loại tội phạm này. Xét thấy vai trò của các bị cáo trong vụ án như nhau nên không cần phân hóa tội phạm mà xem xét quyết định mức hình phạt cho các bị cáo ngang bằng nhau.

[3] Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi

cư trú rõ ràng và thuộc vùng có điều kiện, kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn nên được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, phạm tội lần đầu; có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên không cần thiết cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà cho tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cùng với sự phối hợp của gia đình và áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, có cơ hội tiếp tục lao động, không gây ảnh hưởng xấu đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Đối với việc khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo để sung công quỹ nhà nước xét thấy các bị cáo là lao động phổ thông, nghề nghiệp làm nông có mức thu nhập không ổn định, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[5] Đối với các đối tượng: Nguyễn Thị Bích L và Nguyễn Công Đ đã có hành vi đánh bạc trái phép. Tuy nhiên tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm đánh bạc; nhân thân của các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lắc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, xét thấy:

[6.1] Đối với 03 (ba) bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng, 01 (một) chiếc còi kích thước (2x1,6) m, xét thấy đây là công cụ mà các bị cáo đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6.2] Số tiền 1.920.000 đồng các bị cáo và các đối tượng dùng vào việc đánh bạc trái phép nên nộp ngân sách Nhà nước.

(Các vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 11 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lắc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Đắk Lắk).

[6.3] Đối với căn phòng bếp mà hai bị cáo và các đối tượng dùng làm địa điểm đánh bạc là tài sản chung của bị cáo T và ông Phạm Văn M, khi các đối tượng sử dụng để đánh bạc tại đây thì có bị cáo T, còn đối với ông M có biết nhưng không có động cơ, mục đích để thu lợi bất chính nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước  $\frac{1}{2}$  giá trị căn phòng bếp này đối với phần của bị cáo T và hoàn trả  $\frac{1}{2}$  giá trị căn phòng bếp cho ông Phạm Văn M.

[7] Đối với các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Chủ tọa phiên tòa xét thấy phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra và phù hợp với nhận định của Chủ tọa phiên tòa nên được chấp nhận.

[8] Đối với các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa

không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết thì mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

### Tuyên xử :

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Bích T và Nguyễn Tấn T phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 32; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Bích T** 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn T** 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Bích T và Nguyễn Tấn T cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện L, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục trong thời gian thi hành án cải tạo không giam giữ.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321; Điều 32 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích T **15.000.000 đồng** (mười lăm triệu đồng) và xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T **15.000.000 đồng** (mười lăm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về việc khấu trừ thu nhập: Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Thị Bích T và Nguyễn Tấn T vì lý do là lao động phổ thông; nghề nghiệp làm nông có mức thu nhập không ổn định; cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng, 01 (một) chiếc còi kích thước (2x1,6) m.

- Nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.920.000 đồng (một triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng) mà các bị cáo và các đối tượng dùng vào việc đánh bạc trái phép.

(Các vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 11 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lắc và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện L, tỉnh Đắk Lắk).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước  $\frac{1}{2}$  giá trị tài sản tương ứng với số tiền 4.610.000 đồng của căn phòng bếp có diện tích (4,9x3,8), tổng diện tích 18,62m<sup>2</sup>, chiều cao 2,9m, tường xây bằng gạch trát vữa xi măng, nền được lát bằng xi măng, mái lợp tôn xây dựng từ năm 2012 mà bị cáo Nguyễn Thị Bích T đã dùng làm địa điểm đánh bạc và trả lại  $\frac{1}{2}$  giá trị tài sản này tương ứng với số tiền 4.610.000 đồng cho anh Phạm Văn M.

6. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục ban hành kèm theo Nghị quyết:

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị Bích T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Buộc bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Lắc;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- CQCSĐT Công an huyện Lắc;
- CCTHADS huyện L;
- Sở tư pháp;
- Phòng HSNVCA Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Văn Công Cường**